

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Bản án số: 118/2026/HS-PT
Ngày: 06-7-2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ

Các Thẩm phán: Ông Võ Trung Hiếu

Ông Lê Khắc Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hà Vy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Ngọc Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 117/2026/TLPT-HS ngày 13 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo Lê Thái B. Do có kháng cáo của bị cáo Lê Thái B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2026/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực B - Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo: Họ và tên: **Lê Thái B**, sinh năm 1985 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số A, T, tổ F, khóm T, phường S, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T và bà: Trần Thị Lê T1; Vợ: Trần Thị Thu T2, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Con: có 01 người sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại: áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có người đại diện của người bị hại không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 25/9/2025, Lê Thái B điều khiển xe mô biển số 66H3-4216 lưu thông trên đường T theo hướng từ phường S đi xã M. Khi đến đoạn thuộc ấp H, xã T, tỉnh Đồng Tháp do không chú ý quan sát nên xe mô tô do B điều khiển va chạm vào người anh Tăng Thanh S đang ngồi lếch

phía trước cùng chiều với hướng xe mô tô do B điều khiển làm cho xe mô tô, B và anh S đều ngã xuống đường. Hậu quả, anh S bị chấn thương nặng vùng đầu được đưa đến bệnh viện Đ cấp cứu, điều trị sau đó thì tử vong.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của:

- Lê Thái B: 01 xe mô tô biển số 66H3-4216 đã bị hư hỏng sau tai nạn cùng giấy đăng ký xe tên Lê Thái H, 01 giấy phép lái xe số Z497814 tên Lê Thái B.

- Anh Nguyễn Tuấn A: 01 đĩa DVD có lưu giữ 02 tập tin video thu giữ từ camera của cửa hàng vật liệu xây dựng H ghi lại hình ảnh, diễn biến vụ tai nạn giao thông đường bộ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 26/9/2025 thể hiện: Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, đường hai chiều, ở giữa có vạch kẻ tim đường màu vàng liền nét. Mặt đường được trải bê tông nhựa rộng 8,60m. Lấy mép đường bên phải theo hướng từ phường S đến xã M làm mép đường chuẩn. Vùng va chạm giữa xe mô tô với nạn nhân Tăng Thanh S cách lề chuẩn là 1,45m.

Kết luận giám định tử thi số 1932/KLGĐTT-KTHS ngày 19/10/2025 của phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Anh Tăng Thanh S bị chấn thương ngực-bụng kín gây dập, rách phổi, vỡ gan và dập lách dẫn đến mất máu cấp và suy hô hấp cấp là nguyên nhân tử vong.

Kết luận giám định số 1732/KL-KTHS ngày 02/10/2025 của phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Mẫu máu chứa trong ống nghiệm ghi thu của ông Tăng Thanh S sinh năm 1976, tại thời điểm giám định ngày 26/9/2025 có chứa thành phần cồn (Ethanol), nồng độ 99,7mg/100ml máu.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 27/9/2025 thể hiện Lê Thái B âm tính với chất ma túy trong cơ thể.

Lê Thái B đã thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần cho anh Tăng Phước T3 là người đại diện theo ủy quyền của bà Trương Thị Bé B1 (đại diện theo pháp luật của bị hại) với tổng số tiền là 70.000.000 đồng và được anh T3 đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với B.

Đối với xe mô tô biển số 66H3-4216 do anh Lê Thái H đứng tên chủ sở hữu đã tặng cho Lê Thái B vào ngày 23/3/2023 nhưng chưa làm thủ tục sang tên và giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Thái B, cơ quan điều tra đã trả lại cho B theo quy định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2026/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực B - Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Thái B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Thái B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10 tháng 4 năm 2026, bị cáo Lê Thái B có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Lê Thái B bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo B trình bày bản thân bị cáo bị bệnh, cha bị bệnh, bị cáo đang nuôi con nhỏ. Tuy nhiên, xét thấy các tình tiết này không được xem là tình tiết mới làm căn cứ giảm nhẹ. Bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định. Mặt khác, xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đã có xem xét, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thái B. Giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Thái B.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lê Thái B nộp đơn kháng cáo và thực hiện các thủ tục kháng cáo theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Thái B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng cùng các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/9/2025, Lê Thái B điều khiển xe mô tô biển số 66H3-4216 chạy trên đường T theo hướng từ phường S đi xã M, tỉnh

Đồng Tháp. Khi đến đoạn thuộc ấp H, xã T, tỉnh Đồng Tháp, B không chú ý quan sát nên xe mô tô do B điều khiển va chạm vào anh Tăng Thanh S đang ngồi lếch trên đường phía trước cùng chiều làm anh S tử vong. Như vậy, bị cáo B điều khiển xe mô tô biển số 66H3-4216 tham gia giao thông đường bộ nhưng không chú ý quan sát gây tai nạn, hành vi của bị cáo B đã vi phạm khoản 4 Điều 13 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, quy định: *“Người tham gia giao thông đường bộ phải chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ và quy định khác của pháp luật có liên quan, có trách nhiệm giữ an toàn cho mình và cho người khác.”* Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo Lê Thái B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thái B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo; Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã nộp tài liệu thể hiện bản thân bị bệnh, cha bị bệnh, bị cáo đang nuôi con nhỏ.

Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đã có xem xét, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đã áp dụng quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định cho bị cáo. Bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thái B, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét lời phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Lê Thái B không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Thái B. Giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Lê Thái B.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thái B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thái B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thái B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- TAND khu vực B – Đồng Tháp;
- VKSND khu vực B – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Thọ